

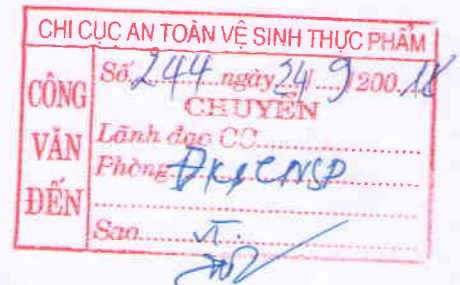
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT  
LIỆU BAO BÌ NHỰA  
GOLDEN WEB.**  
Số: 01/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày 10 tháng 09 năm 2018

Vv: Công bố sản phẩm

- Căn cứ: Luật An toàn thực phẩm 2010;
- Căn cứ nghị định 15/2018/NĐ- CP hướng dẫn Luật ATTP;
- Căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty.



## **THÔNG BÁO CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU BAO BÌ NHỰA GOLDEN WEB**

Địa chỉ: Km 30- Quốc lộ 5A- Thôn Lường, xã Bạch Sam, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0904073579

Mã số doanh nghiệp: 0900842249

**Điều 1: Công bố Hợp quy cho các sản phẩm như sau:**

- Tên sản phẩm: Màng CPP
- Số: 01/GW-CBSP/2018

**Điều 2: Hiệu lực**

Các Hồ sơ công bố có hiệu lực kể từ thời điểm niêm yết tại trụ sở Công ty.

Các bộ phận, phòng ban liên quan có trách nhiệm tuân thủ theo nội dung Công bố.

**Điều 3: Nơi nhận**

- Gửi lãnh đạo
- Phòng kinh doanh./.
- Chi cục ATTP Hưng Yên.
- Lưu văn thư./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
CÔNG TY**  
(kí, đóng dấu)



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Lê Chí Dũng*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 01/GW-CBSP/2018**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU BAO BÌ NHỰA GOLDEN WEB**

Địa chỉ: Km30, Quốc lộ 5A, Thôn Lường, xã Bạch Sam, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0904073579

Mã số doanh nghiệp: 0900842249

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 014.17/GCNATTP – BCT, ngày cấp 29/12/2017. Nơi cấp: Bộ Công thương

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: **Màng CPP**

2. Thành phần: **Được làm bằng nhựa PP (Polypropylen).**

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm

- Thời hạn sử dụng: Không xác định..

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì :

- Chất liệu bao bì: Được bọc 1 lớp màng nilon chất liệu PP, sau đó được bọc bằng bì carton hoặc xếp hơi. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách đóng gói: Đóng gói theo cuộn, kích cỡ cuộn theo yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm :

- Công ty cổ phần vật liệu bao bì nhựa Golden web

**III. Mẫu nhãn sản phẩm :**

- 1. Nhãn sản phẩm đính kèm

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh bao bì thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với bao bì.

**1. Các chỉ tiêu thôi nhiễm:**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Cadimi (Cd)	µg/g	≤ 100
2	Hàm lượng Chì (Pb)	µg/g	≤ 100
3	Tổng hàm lượng kim loại nặng quy ra Chì (Pb) ở điều kiện ngâm: 60°C trong 30 phút trong acid axetic 4%	µg/ml	≤ 1,0
4	Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng ở điều kiện thử nghiệm: 60°C trong 30 phút trong nước	µg/ml	≤ 10
5	Hàm lượng cặn khô, ngâm trong nước ở nhiệt độ 60°C trong 30 phút	µg/ml	≤ 30
6	Hàm lượng cặn khô, ngâm trong n- heptan ở nhiệt độ 25°C trong 60 phút	µg/ml	≤ 30
7	Hàm lượng cặn khô, ngâm trong acid acetic 4% ở nhiệt độ 60°C trong 30 phút	µg/ml	≤ 30
8	Hàm lượng cặn khô, ngâm trong Etanol 20% ở nhiệt độ 60°C trong 30 phút	µg/ml	≤ 30

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 10 tháng 09 năm 2018

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Lê Chi Dũng*

## BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

1. Sản phẩm: Màng CPP

2. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:

CÔNG TY TNHH IN VÀ SẢN XUẤT BAO BÌ THIÊN HÀ

Địa chỉ: Km30, Quốc lộ 5A, Thôn Lường, xã Bạch Sam, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0904073579

Xuất xứ: Việt Nam

3. Trạng thái sản phẩm:

- Dạng: - Dạng: Màng mỏng, dai, không bị thủng, bong tróc và xước.
- Màu sắc: Màu trắng trong, có thể tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, dùng để bao gói thực phẩm.
- Quy cách bao gói: Đóng gói theo cuộn, kích cỡ cuộn theo yêu cầu của khách hàng.

4. Thành phần cấu tạo: Được làm bằng nhựa PP (Polypropylen).

5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: (Các chỉ tiêu thôi nhiễm)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Cadimi (Cd)	$\mu\text{g/g}$	$\leq 100$
2	Hàm lượng Chì (Pb)	$\mu\text{g/g}$	$\leq 100$
3	Tổng hàm lượng kim loại nặng quy ra Chì (Bp) ở điều kiện thử nghiệm: 60°C trong 30 phút trong acid axetic 4%	$\mu\text{g/ml}$	$\leq 1,0$
4	Lượng $\text{KMnO}_4$ sử dụng ở điều kiện thử nghiệm: 60°C trong 30 phút trong nước	$\mu\text{g/ml}$	$\leq 10$
5	Hàm lượng cặn khô, ngâm trong nước ở nhiệt độ 60°C trong 30 phút	$\mu\text{g/ml}$	$\leq 30$
6	Hàm lượng cặn khô, ngâm trong n- heptan ở nhiệt độ 25°C trong 60 phút	$\mu\text{g/ml}$	$\leq 30$
7	Hàm lượng cặn khô, ngâm trong acid acetic 4% ở nhiệt độ 60°C trong 30 phút	$\mu\text{g/ml}$	$\leq 30$
8	Hàm lượng cặn khô, ngâm trong Etanol 20% ở nhiệt độ 60°C trong 30 phút	$\mu\text{g/ml}$	$\leq 30$

**6. Hướng dẫn sử dụng:**

**Dùng làm màng bọc, bao gói, chứa đựng thực phẩm.**

**8. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói:**

- Chất liệu bao bì: Được đóng gói 1 lớp màng CPP, bọc ngoài bằng bìa carton. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
- Quy cách đóng gói: Theo kích cỡ yêu cầu của khách hàng

**9. Thời hạn sử dụng:** Lô sản xuất - NSX ghi trên bao bì của sản phẩm

**10. Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, sạch sẽ, tránh xa lửa và nguồn nhiệt cao.

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN BAN HÀNH**

(KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU)



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Lê Chi Dũng*



Số/No: 2018 / 1660 / TN 4 / 2

Trang/Page: 1/1

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### TEST RESULT

**BẢN SAO**

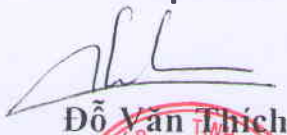
1. Tên mẫu thử/ Name of sample: màng CPP  
 2. Khách hàng/ Customer: Công ty cổ phần vật liệu bao bì nhựa Golden Web  
 3. Số lượng mẫu/ Quantity: 1 tấm  
 4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving: 13/ 8 / 2018  
 5. Tình trạng mẫu/ Status of sample: Mẫu trong túi nilon  
 6. Thời gian thử nghiệm/ Test duration: Từ ngày/ From: 13 / 8 / 2018 đến ngày/ To: 23 / 8 / 18

STT Item	Tên chỉ tiêu Specifications	Phương pháp thử Test methods	Mức QCVN 12-1:11/BYT	Giới hạn phát hiện	Kết quả Results
1.	Hàm lượng kim loại :	QCVN 12-1:2011/BYT(*)			
1.	Hàm lượng Cd µg/g(**)	"	< 100	1,0	Không phát hiện
2.	Hàm lượng Pb µg/g(**)	"	< 100	1,0	Không phát hiện
3.	Hàm lượng cặn khô: Điều kiện ngâm: (**)	QCVN 12-1:2011/BYT(*)			
	1. 60°C, 30 phút, trong nước, µg/ml	"	≤ 30	5,0	Không phát hiện
	2. 25°C, 60 phút, trong n-heptan, µg/ml	"	≤ 30	5,0	Không phát hiện
	3. 60°C, 30 phút, trong axit acetic 4%, µg/ml	"	≤ 30	5,0	< 15,0
	4. 60°C, 30 phút, trong Etanol 20%, µg/ml	"	≤ 30	5,0	Không phát hiện
4.	Tổng kim loại nặng qui ra Pb (Điều kiện thử nghiệm: 60°C, 30 phút trong axit acetic 4%) µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT(*)	≤ 1,0	-	< 1,0
5.	Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng, µg/ml(**) (Điều kiện thử nghiệm: 60°C, 30 phút trong nước)	QCVN 12-1:2011/BYT(*)	≤ 10	1,0	< 3,0

(\*) QCVN 12-1:11/BYT- Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.  
 (\*\*) chỉ tiêu được Vilas công nhận

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM VÀ HOÁ - THỰC PHẨM  
 Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2018

Ngày 11-09-2018

  
 Đỗ Văn Thích

Số: 5009 Quyển: 9



CÔNG CHỨNG VIÊN  
 Nguyễn Thị Thủy



PHÓ GIÁM ĐỐC  
 Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
 This test results is value only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.  
 This test results shall not reproduce except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.





**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 0900842249**

*Đăng ký lần đầu: ngày 04 tháng 09 năm 2012*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU BAO BÌ NHỰA  
GOLDEN WEB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOLDEN WEB MATERIALS AND  
PACKAGING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GOLDEN WEB .,JSC

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Km 30, quốc lộ 5A, thôn Lường, Xã Bạch Sam, Huyện Mỹ Hòa, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Điện thoại: 0904073579

Fax:

Email:

Website:

**3. Ngành, nghề kinh doanh**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220 (Chính)
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; bán buôn nguyên liệu ngành in và ngành nhựa	4669
3	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: In bao bì các loại, in trên chất liệu màng	1812
4	In ấn	1811
5	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599

**4. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng

*Bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 15.000.000

**5. Số cổ phần được quyền chào bán: 0**

**6. Vốn pháp định**

**7. Danh sách cổ đông sáng lập**

HOANG VAN THU  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
SCT/BS



STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ CHÍ DŨNG	Số 15 Ngô Quyền, Phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	10	191469080	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	10		
2	LÊ VĂN KHA	Số P5-T2, Thái Thịnh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.200.000	122.000.000.000	81,33	010061070	
			Tổng số	12.200.000	122.000.000.000	81,33		
3	VŨ VĂN KIÊN	Số 137 phố Triệu Việt Vương, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.300.000	13.000.000.000	8,67	011542120	
			Tổng số	1.300.000	13.000.000.000	8,67		

### 8. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Họ và tên: **LÊ VĂN KHA**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *12/06/1938*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: *010061070*

Ngày cấp: *04/11/1998*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

*Số P5-T2, Thái Thịnh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại:

*Số P5-T2, Thái Thịnh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

### 9. Thông tin về chi nhánh

### 10. Thông tin về văn phòng đại diện

### 11. Thông tin về địa điểm kinh doanh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN SAO**

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
Chứng nhận**

Cơ sở: Công ty cổ phần Vật liệu bao bì nhựa GOLDEN WEB.

Loại hình sản xuất: Bao bì nhựa tổng hợp chứa đựng thực phẩm.

Chủ cơ sở: Ông Lê Văn Kha, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ sản xuất: Km 30, Quốc lộ 5A, Thôn Lường  
Xã Bạch Sam, Huyện Mỹ Hào, Hưng Yên.

Điện thoại: 0904.073.579

**CHỨNG THỰC BẢN SAO NÀY  
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

**ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH**

Số: 4446... Quyển: 07

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2017

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

Số cấp: 014.17/GCNATTP-BCT

Giấy chứng nhận có hiệu lực  
đến ngày 25/12/2020.



**CÔNG CHỨNG VIÊN**

*Nguyễn Thị Châu*

**Trần Quốc Khánh**

